

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 3 năm 2026

## HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN THẠC SĨ

### 1. Bố cục luận văn/đề án

Số chương của mỗi luận văn/đề án tùy thuộc vào từng chuyên ngành và đề tài cụ thể. Nội dung và kết cấu của mỗi luận văn/đề án thông thường bao gồm những phần sau:

BÌA PHỤ (*Phụ lục II*)

LỜI CẢM ƠN

LỜI CAM ĐOAN

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU:

- Trình bày lý do chọn đề tài; lịch sử nghiên cứu vấn đề;
- Mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu;
- Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài nghiên cứu;
- Bố cục của đề tài

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU:

- Phân tích, đánh giá các kết quả nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận văn/đề án;
- Nêu những vấn đề còn tồn tại; chỉ ra những vấn đề mà đề tài luận văn/đề án cần tập trung nghiên cứu, giải quyết.

TRÌNH BÀY, ĐÁNH GIÁ, BÀN LUẬN CÁC KẾT QUẢ:

- Mô tả ngắn gọn công việc nghiên cứu khoa học đã tiến hành, các số liệu nghiên cứu khoa học hoặc số liệu thực nghiệm;
- Phân bàn luận phải căn cứ vào các dữ liệu khoa học thu được trong quá trình nghiên cứu của đề tài hoặc đối chiếu với kết quả nghiên cứu của các tác giả khác thông qua các tài liệu tham khảo.

KẾT LUẬN:

- Trình bày ngắn gọn những kết quả chính của luận văn/đề án, không có lời bàn và bình luận thêm;



- Kiến nghị về những nghiên cứu tiếp theo.

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN:

- Liệt kê (theo trình tự thời gian công bố) các công trình khoa học đã công bố của tác giả liên quan đến nội dung đề tài luận văn/đề án.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:** Danh mục các tài liệu tham khảo được trích dẫn trong luận văn/đề án.

### PHỤ LỤC.

## **2. Trình bày luận văn/Đề án**

- Tác giả luận văn/đề án có sự cam đoan danh dự về công trình khoa học này là của mình.

- Luận văn/đề án phải được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, sạch đẹp, không được tẩy xóa, có đánh số trang liên tục từ 1 đến hết (không được dùng các ký hiệu khác chữ số để đánh số trang), đánh số bảng biểu, hình vẽ, đồ thị.

- Luận văn/đề án được viết bằng tiếng Việt.

- Luận văn/đề án đóng bìa cứng màu đỏ, in chữ nhũ màu vàng đủ dấu tiếng Việt (theo mẫu tại phụ lục).

- Trang phụ bìa (title page) theo mẫu tại phụ lục.

- Luận văn/đề án có thể được viết bằng tiếng nước ngoài nếu học viên có nguyện vọng, người hướng dẫn và KHOA đề nghị và được TRƯỜNG chấp nhận.

### **2.1. Soạn thảo văn bản**

- Phần lời của luận văn/đề án sử dụng chữ Times New Roman cỡ 13 hoặc 14 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ;

- Dẫn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3,5 cm; lề dưới 3,0 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang giấy.

- Phần công thức có thể được soạn thảo bằng các phần mềm tương ứng.

- Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này.

- Luận văn thạc sĩ được in trên một mặt giấy trắng khổ A4 (210 mm x 297 mm), có khối lượng 50 - 80 trang (khối ngành khoa học tự nhiên - kỹ thuật), 80 - 100 trang (khối

ngành khoa học xã hội - nhân văn, kinh tế) chưa tính phụ lục, trong đó trên 50% là trình bày các kết quả nghiên cứu và biện luận của riêng học viên.

- Đề án thạc sĩ được in trên một mặt giấy trắng khổ A4 (210 mm x 297 mm), có khối lượng 50 - 60 trang khối ngành khoa học tự nhiên - kỹ thuật), 60 - 80 trang (khối ngành khoa học xã hội - nhân văn, kinh tế) chưa tính phụ lục, trong đó trên 50% là trình bày các kết quả nghiên cứu và biện luận của riêng học viên.

## **2.2. Tiêu mục**

- Các tiêu mục của luận văn/đề án được trình bày và đánh số và nhóm chữ số, nhiều nhất gồm 4 chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 4.1.2.3: tiêu mục 3, nhóm tiêu mục 2, mục 1, chương 4).

- Tại mỗi nhóm tiêu mục phải có ít nhất hai tiêu mục, nghĩa là không thể có tiêu mục 3.1.1 mà không có tiêu mục 3.1.2 tiếp theo.

## **2.3. Bảng biểu, hình vẽ, phương trình**

- Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ, phương trình phải gắn với số chương; ví dụ: Hình 3.5 có nghĩa là hình thứ 5 trong Chương 3.

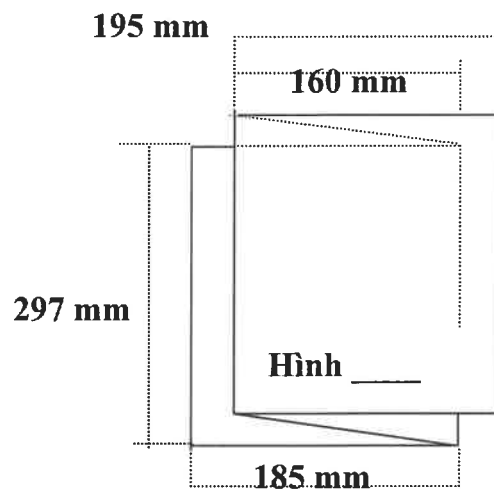
- Các đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ, ví dụ: “Nguồn: Bộ Tài chính, 1996”. Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục Tài liệu tham khảo.

- Đầu đề của bảng biểu ghi phía trên bảng, đầu đề của hình vẽ ghi phía dưới hình.

- Những bảng ngắn và đồ thị nhỏ phải đi liền với phần nội dung đề cập tới các bảng và đồ thị này ở lần thứ nhất.

- Các bảng dài có thể để ở những trang riêng nhưng cũng phải tiếp theo ngay phần nội dung đề cập tới bảng này ở lần đầu tiên.

- Các bảng rộng nên trình bày theo chiều đứng dài 297 mm của trang giấy, chiều rộng của trang giấy có thể nhỏ hơn 210 mm. Chú ý gấp giấy này như minh họa ở Hình 1 sao cho số và đầu đề của hình vẽ hoặc bảng vẫn có thể nhìn thấy ngay mà không cần mở rộng tờ giấy. Cách làm này cũng giúp để tránh bị đóng vào gáy của luận văn/đề án phần mép gấp bên trong hoặc xén rời mất phần mép gấp bên ngoài. Tuy nhiên nên hạn chế sử dụng các bảng quá rộng này.



**Hình 1.** Cách gấp trang giấy rộng hơn 210 mm.

- Đối với những trang giấy có chiều đứng hơn 297 mm (bản đồ, bản vẽ ...) thì có thể để trong một phong bì cứng dính bên trong bìa sau luận văn/đề án.

- Trong luận văn/đề án, các hình vẽ phải được vẽ sạch sẽ bằng mực đen để có thể sao chụp lại; có đánh số và ghi đầy đủ đầu đề; cỡ chữ phải bằng cỡ chữ sử dụng trong văn bản luận văn/đề án. Khi đề cập đến các bảng biểu và hình vẽ phải nêu rõ số của hình và bảng biểu đó, ví dụ “ ... được nêu trong Bảng 3.2” hoặc “(xem Hình 4.1)” mà không được viết “... được nêu trong bảng dưới đây” hoặc “trong đồ thị của X và Y sau”.

- Việc trình bày phương trình toán học trên một dòng đơn hoặc dòng kép là tùy ý, tuy nhiên phải thống nhất trong toàn luận văn/đề án. Khi ký hiệu xuất hiện lần đầu tiên thì phải giải thích và đơn vị tính phải đi kèm ngay sau phương trình có ký hiệu đó. Nếu cần thiết, danh mục của các ký hiệu, chữ viết tắt và nghĩa của chúng cần được liệt kê và để ở phần đầu của luận văn/đề án. Tất cả các phương trình cần được đánh số và để trong ngoặc đơn đặt bên phía lẻ phải. Nếu một nhóm phương trình mang cùng một số thì những số này cũng được để trong ngoặc, hoặc mỗi phương trình chẳng hạn trong nhóm phương trình (5.1) có thể được đánh số là (5.1.1), (5.1.2), (5.1.3).

#### **2.4. Viết tắt**

- Không lạm dụng việc viết tắt trong luận văn/đề án. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong luận văn/đề án.

- Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong luận văn/đề án.

- Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên cơ quan, tổ chức, ... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn.

- Nếu luận văn/đề án có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu luận văn/đề án. Viết tắt các thuật ngữ và cụm từ nước ngoài phải theo quy định quốc tế.

## **2.5. Trích dẫn tài liệu**

Luận văn/đề án thạc sĩ thực hiện trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo theo chuẩn APA (phiên bản mới nhất) do American Psychological Association ban hành, áp dụng hệ thống tác giả – năm (Author–Date). Mọi tài liệu được sử dụng trong nội dung luận văn/đề án tốt nghiệp phải được trích dẫn đầy đủ, chính xác và xuất hiện trong danh mục “Tài liệu tham khảo”; đồng thời, mọi tài liệu trong danh mục tham khảo phải được dẫn nguồn trong nội dung. Trích dẫn trực tiếp phải ghi rõ số trang; trích dẫn gián tiếp phải ghi họ tác giả và năm công bố.

Danh mục tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự alphabet theo họ tác giả và trình bày theo đúng cấu trúc APA và thụt lề treo 1,27 cm từ dòng thứ hai.

### ***Ví dụ trích dẫn trong nội dung luận văn/đề án***

- Trích dẫn gián tiếp

Công khai, minh bạch là nguyên tắc bắt buộc trong hoạt động tuyển sinh đại học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023).

Thiết kế nghiên cứu hỗn hợp giúp nâng cao độ tin cậy của kết quả nghiên cứu (Creswell, 2018).

- Trích dẫn trực tiếp

“Tuyển sinh phải bảo đảm công bằng, minh bạch và đúng quy chế” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019, tr. 12).

“Mixed methods research involves the integration of quantitative and qualitative approaches” (Creswell, 2018, p. 15).

### ***Ví dụ trình bày trong Danh mục tài liệu tham khảo***

Creswell, J. W. (2018). *Research design: Qualitative, quantitative, and mixed methods approaches*. SAGE Publications.

Nguyễn Văn A. (2021). *Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Nguyen, T. H., & Tran, L. M. (2022). Quality assurance in higher education. *Journal of Education Research*, 15(2), 34–48. <https://doi.org/10.1234/jer.2022.01502>

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023, ngày 15 tháng 3). Hướng dẫn tuyển sinh đại học năm 2023. *Cổng thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo*. <https://moet.gov.vn>

Ngoài ra, luận văn/đề án thạc sĩ thực hiện trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo có thể theo chuẩn IEEE (Institute of Electrical and Electronics Engineers) của các phiên bản mới nhất.

## **2.6. Lời cam đoan**

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi dưới sự hướng dẫn của .....

Những kết quả nghiên cứu của người khác và các số liệu được trích dẫn trong luận văn/đề án đều được chú thích đầy đủ.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước nhà trường về sự cam đoan này.

*Lâm Đông, ngày....tháng....năm 20..*

**Tác giả**

*(ký ghi rõ họ và tên)*

## 2.7. Hướng dẫn xếp mục lục của luận văn/đề án

Mục lục của luận văn/đề án được xếp trước chương đầu tiên của luận văn/đề án.

| <b>MỤC LỤC</b>  | <b>Trang</b> |
|---|--------------|
| <b>Bìa phụ</b>  |              |
| <b>Lời cảm ơn</b>   |              |
| <b>Lời cam đoan</b>                                       |              |
| <b>Mục lục</b>  |              |
| <b>Danh mục các ký hiệu, chữ cái viết tắt</b>             |              |
| <b>Danh mục các bảng</b>                                  |              |
| <b>Danh mục các hình vẽ, đồ thị</b>                       |              |
| <b>MỞ ĐẦU</b>   |              |
| <b>TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ</b> |              |
| <b>NGHIÊN CỨU</b>   |              |
| <b>TRÌNH BÀY, ĐÁNH GIÁ, BÀN LUẬN CÁC KẾT QUẢ</b>          |              |
| <b>Chương 1. _____</b>                                    |              |
| <b>1.1. ____</b>  |              |
| <b>1.2. ____</b>  |              |
| <b>Chương 2. _____</b>                                    |              |
| <b>2.1. ____</b>  |              |
| <b>2.1.1. ____</b>  |              |
| <b>2.1.2. ____</b>  |              |
| <b>2.2. ____</b>  |              |
| <b>...</b>  |              |
| <b>KẾT LUẬN</b>   |              |
| <b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ</b>                    |              |
| <b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>                                 |              |
| <b>PHỤ LỤC</b>  |              |

**Hình 2.** Mục lục của luận văn/đề án.

## 2.8. Tóm tắt luận văn/đề án

Tóm tắt luận văn/đề án phải được in chụp với kích thước 140 mm x 210 mm (khổ A4 gấp đôi). Tóm tắt luận văn/đề án phải được trình bày rõ ràng mạch lạc, sạch sẽ không được tẩy xóa. Số của bảng biểu, hình vẽ, đồ thị phải có cùng số như trong luận văn/đề án.

Tóm tắt luận văn/đề án được trình bày không quá 24 trang in trên hai mặt giấy; Times New Roman cỡ 11 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương. Mật độ chữ bình thường, không nén hoặc kéo giãn. Chế độ dẫn dòng là 17pt. Lề trên, lề dưới, lề trái, lề phải đều là 2 cm. Các bảng biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang. Tóm tắt luận văn/đề án phải phản ánh trung thực kết cấu, bố cục và nội dung của luận văn/đề án, phải ghi đầy đủ toàn văn kết luận của luận văn/đề án.

Cuối bảng tóm tắt luận văn/đề án là danh mục các công trình của tác giả đã công bố liên quan đến đề tài luận văn/đề án với đầy đủ thông tin về tên tác giả, năm xuất bản, tên bài, trang bìa 3 của tóm tắt luận văn/đề án. Mẫu trình bày trang bìa 1 và trang bìa 2 thực hiện theo Phụ lục III và Phụ lục IV.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**



**Đỗ Văn Toàn**

**Phụ lục I**

Mẫu bìa luận văn/đề án đóng bìa cứng màu đỏ in chữ nhũ vàng (khổ 210 mm × 297 mm)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

**HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ**

**TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN**

**LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN THẠC SĨ NGÀNH .....**

*(ghi ngành học của học vị được công nhận tại Phụ lục VI)*

**Lâm Đồng – 20....**

**Phụ lục II**

Mẫu trang bìa phụ (bìa lót) luận văn/đề án

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

**TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN**

**Ngành:** *(Ghi chuyên ngành đào tạo Phụ lục VI)*

**Mã số:** *(Ghi mã số chuyên ngành Phụ lục VI)*

**LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN THẠC SĨ NGÀNH .....**

*(ghi ngành học của học vị được công nhận tại Phụ lục VI)*

**Người hướng dẫn khoa học**

**1.**

**2.**

**Học viên thực hiện:.....**

**Phụ lục III**

Mẫu trang bìa tóm tắt luận văn/đề án (khổ 140 mm × 210 mm)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

**HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ**

**TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN**

**Ngành:.....**

**Mã số: .....**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN THẠC  
SĨ.....**

(ghi ngành của học vị được công nhận Phụ lục VI)

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**1.**

**2.**

#### Phụ lục IV

Mẫu trang bìa 2 tóm tắt luận văn/đề án (khổ 140 mm × 210 mm)

Công trình được hoàn thành tại: Trường Đại học Đà Lạt.

Người hướng dẫn khoa học 1.....

Người hướng dẫn khoa học 2: .....

*(Ghi rõ chức danh khoa học, học hàm, học vị, họ và tên người hướng dẫn)*

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn/đề án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận  
văn/đề án thạc sĩ họp tại ..... Trường Đại học Đà Lạt  
vào hồi            giờ            ngày            tháng            năm

Có thể tìm hiểu luận văn/đề án tại:

- Thư viện Trường Đại học Đà Lạt
- Website <http://www.dlu.edu.vn>

**Phụ lục V**

Mẫu CD chứa nội dung luận văn/đề án

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**  
**LUẬN VĂN/ĐỀ ÁN THẠC SĨ**

Học viên: .....  
Ngành: .....Khóa: .....  
Mã số: .....

Đề tài:.....

Năm .....

**Phụ lục VI**

**DANH SÁCH CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

| <b>STT</b> | <b>NGÀNH</b>                        | <b>MÃ SỐ</b> |
|------------|-------------------------------------|--------------|
| 1          | Toán giải tích                      | 8460102      |
| 2          | Vật lý kỹ thuật                     | 8520401      |
| 3          | Hóa phân tích                       | 8440118      |
| 4          | Sinh thái học                       | 8420120      |
| 5          | Sinh học thực nghiệm                | 8420114      |
| 6          | Văn học Việt Nam                    | 8220121      |
| 7          | Lịch sử Việt Nam                    | 8229013      |
| 8          | Luật                                | 8380101      |
| 9          | Quản trị kinh doanh                 | 8340101      |
| 10         | Ngôn Ngữ Anh                        | 8220201      |
| 11         | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành | 8810103      |
| 12         | Công nghệ sinh học                  | 8420201      |
| 13         | Công nghệ thông tin                 | 8480201      |
| 14         | Khoa học cây trồng                  | 8620110      |